CÔNG TY CỔ PHẦN
BAO BÌ TÂN KHÁNH AN

CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ TÂN KHÁNH AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số 79/TKA	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
	Nghệ An, ngày 03 tháng 11 năm 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;

- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ TÂN KHÁNH AN

- Mã chứng khoán: TKA

- Địa chỉ: Đường D2, khu công nghiệp Bắc Vinh, phường Vinh Hưng, tỉnh Nghệ An.

- Điện thoại liên hệ: 02383 514 527

- E-mail: tankhanhan@khatoco.vn

2. Nội dung thông tin công bố.

Ngày 03/11/2026, Công ty cổ phần Bao bì Tân Khánh An đã ký hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026, như sau:

- Hợp đồng Kiểm toán: 158/2026/HĐKT-E.AFA

- Tên công ty kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam.

Địa chỉ: Số 142 - Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Hòa Cường, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 03/11/2026 tại đường dẫn: http://tankhanhan.com

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Hợp đồng Kiểm toán: 158/2026/HĐKT-E.AFA;

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
GIÁM ĐỐC



Phạm Thanh Hà

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG KIỂM TOÁN

Số: 158/2026/HĐKT-E.AFA
Ngày 3 tháng 11 năm 2026

Kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2026

GIỮA

CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ TÂN KHÁNH AN

VÀ

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN – THẨM ĐỊNH GIÁ VÀ TƯ VẤN ECOVIS AFA VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
---------o0o---------

Số: 158/2026/HĐKT-E.AFA

Đà Nẵng, 3 ngày 11 tháng năm 2026

HỢP ĐỒNG KIỂM TOÁN

(V/v: Kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2026 của Công ty Cổ phần Bao bì Tân Khánh An)

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005;
- Căn cứ Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29/3/2011;
- Căn cứ Nghị định 17/2012/NĐ - CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập;
- Căn cứ Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 210 về Hợp đồng kiểm toán;

Hợp đồng này được lập bởi và giữa các bên:

BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ TÂN KHÁNH AN

Người đại diện	**: Ông PHẠM THANH HÀ**
Chức vụ	: Giám đốc
Địa chỉ	: Đường D2 - Khu công nghiệp Bắc Vinh, Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam
Tel	: (0262) 3955795
Mã số thuế	: 2900741212
Tài khoản số	: 0101000575119
Tại Ngân hàng	: TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Nghệ An

BÊN B: CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN – THẨM ĐỊNH GIÁ VÀ TƯ VẤN ECOVIS AFA VIỆT NAM

Người đại diện	**: Bà ĐOÀN THỊ MỸ HẢO**
Chức vụ	: Giám đốc kiểm toán *(Theo văn bản ủy quyền số 0101_07/2026/UQ-E.AFA ngày 01/01/2026)*
Địa chỉ	: 142 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường Hòa Cường, TP. Đà Nẵng, Việt Nam
Email	: info@ecovis.com.vn
Tel	: (0236) 3633 333
Fax	: (0236) 3633 338
Mã số thuế	: 0401632052
Tài khoản số	: 004 1000 20 60 68
Tại Ngân hàng	: TMCP Ngoại thương Việt Nam – CN Đà Nẵng

Điều 1: Nội dung hợp đồng

Bên B đồng ý cung cấp cho bên A dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính của bên A cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2026, bao gồm: Báo cáo tình hình tài chính tại ngày 31/12/2026, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày. Cuộc kiểm toán của bên B được thực hiện với mục tiêu đưa ra ý kiến kiểm toán về báo cáo tài chính của bên A.

Điều 2: Trách nhiệm của các bên

Trách nhiệm của bên A

Cuộc kiểm toán của bên B sẽ được thực hiện trên cơ sở Ban Giám đốc và Ban quản trị của bên A (trong phạm vi phù hợp) hiểu và thừa nhận có trách nhiệm:

(a) Đối với việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến lập và trình bày báo cáo tài chính được áp dụng;

(b) Đối với kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;

(c) Đảm bảo các sổ kế toán và chứng từ kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng;

(d) Đảm bảo cung cấp kịp thời cho bên B:

(i) Quyền tiếp cận với tất cả tài liệu, thông tin mà Ban Giám đốc nhận thấy là có liên quan đến quá trình lập và trình bày báo cáo tài chính như chứng từ kế toán, sổ kế toán, tài liệu và các vấn đề khác;

(ii) Các thông tin bổ sung mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán yêu cầu Ban Giám đốc cung cấp hoặc giải trình để phục vụ cho mục đích của cuộc kiểm toán;

(iii) Quyền tiếp cận không hạn chế đối với nhân sự của bên A mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán xác định là cần thiết để thu thập bằng chứng kiểm toán. Bố trí nhân sự liên quan cùng làm việc với bên B trong quá trình kiểm toán.

Việc Ban Giám đốc không thể cung cấp cho Bên B các thông tin được đề cập như trên hoặc quyền trao đổi với nhân viên trong Công ty của Bên A có thể gây chậm hoàn thành công việc và phát hành báo cáo của Bên B, và/hoặc thay đổi phạm vi các thủ tục kiểm toán, hoặc thậm chí dẫn tới việc Bên B chấm dứt cung cấp dịch vụ.

Ban Giám đốc và Ban quản trị của bên A (trong phạm vi phù hợp) có trách nhiệm cung cấp và xác nhận bằng văn bản về các giải trình đã cung cấp trong quá trình kiểm toán vào "Thư giải trình của Ban Giám đốc và Ban quản trị", một trong những yêu cầu của Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam, trong đó nêu rõ nghĩa vụ của Ban Giám đốc bên A trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và khẳng định rằng ảnh hưởng của từng sai sót, cũng như tổng hợp các sai sót không được điều chỉnh do bên B phát hiện và tổng hợp trong quá trình kiểm toán cho kỳ hiện tại và các sai sót liên quan đến các kỳ trước là không trọng yếu đối với tổng thể Báo cáo tài chính.

Tạo điều kiện thuận tiện cho các nhân viên của bên B trong quá trình làm việc tại Văn phòng của bên A.

Thanh toán đầy đủ phí dịch vụ kiểm toán cho bên B theo quy định tại Điều 5 của hợp đồng này.

Trách nhiệm của bên B

Bên B sẽ thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam, pháp luật và các quy định có liên quan. Các Chuẩn mực kiểm toán này quy định bên B phải tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, phải lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính, xét trên phương diện tổng thể, có còn sai sót trọng yếu hay không. Trong cuộc kiểm toán, bên B sẽ thực hiện các thủ tục để thu thập bằng chứng kiểm toán về số liệu và thông tin trình bày trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được thực hiện tùy thuộc vào đánh giá của kiểm toán viên, bao gồm việc đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc do nhầm lẫn. Cuộc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá sự phù hợp của các chính sách kế toán đã được sử dụng và các ước tính kế toán của Ban Giám đốc, cũng như đánh giá cách trình bày tổng quát của Báo cáo tài chính.

Bên B có trách nhiệm thông báo cho bên A về nội dung và kế hoạch kiểm toán, cử kiểm toán viên và các trợ lý có năng lực và kinh nghiệm thực hiện kiểm toán.

Bên B thực hiện công việc kiểm toán trên cơ sở các báo cáo tài chính, hồ sơ và chứng từ mà bên A cung cấp.

Bên B thực hiện công việc kiểm toán theo nguyên tắc độc lập, khách quan và bảo mật số liệu. Theo đó bên B không được quyền tiết lộ cho bất kỳ một bên thứ ba nào mà không có sự đồng ý của bên A, ngoại trừ theo yêu cầu của pháp luật và các quy định có liên quan, hoặc trong trường hợp những thông tin như trên đã được các cơ quan quản lý Nhà nước phổ biến rộng rãi hoặc đã được bên A công bố.

Bên B có nghĩa vụ yêu cầu bên A xác nhận các giải trình đã cung cấp cho bên B trong quá trình thực hiện kiểm toán. Theo Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam, việc đáp ứng các yêu cầu này và Thư giải trình của Ban Giám đốc và Ban quản trị bên A về những vấn đề liên quan là một trong những cơ sở để bên B đưa ra ý kiến của mình về Báo cáo tài chính của bên A.

Do những hạn chế vốn có của kiểm toán cũng như của kiểm soát nội bộ, có rủi ro khó tránh khỏi là kiểm toán viên có thể không phát hiện được các sai sót trọng yếu, mặc dù cuộc kiểm toán đã được lập kế hoạch và thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam.

Để đánh giá các rủi ro, bên B sẽ xem xét kiểm soát nội bộ mà bên A sử dụng trong quá trình lập báo cáo tài chính để thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp trong từng trường hợp, nhưng không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về tính hữu hiệu của kiểm soát nội bộ của bên A. Tuy nhiên, bên B sẽ thông báo tới bên A bằng văn bản về bất kỳ điểm yếu kém nào trong kiểm soát nội bộ mà bên B phát hiện được trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính.

Điều 3: Báo cáo kiểm toán

Sau khi hoàn thành cuộc kiểm toán, Bên B sẽ cung cấp cho Bên A báo cáo kiểm toán kèm theo các báo cáo tài chính đã được kiểm toán. Trong trường hợp cần thiết, sẽ phát hành Thư quản lý đề cập đến những hạn chế cần khắc phục và ý kiến đề xuất của kiểm toán viên nhằm cải tiến công tác kế toán và hệ thống kiểm soát nội bộ của bên A. Số lượng Báo cáo kiểm toán được phát hành:

- Năm (07) bộ báo cáo kiểm toán kèm theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán bằng tiếng Việt. Bên A giữ bốn (06) bộ, Bên B giữ một (01) bộ;
- Năm (05) bộ báo cáo kiểm toán kèm theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán bằng tiếng Anh. Bên A giữ bốn (04) bộ, Bên B giữ một (01) bộ;

Báo cáo kiểm toán sẽ được lập bằng văn bản, gồm các nội dung theo quy định của Luật kiểm toán độc lập, Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 700, các chuẩn mực kiểm toán và quy định pháp lý khác có liên quan.

Trong trường hợp bên A dự định phát hành báo cáo kiểm toán của bên B dưới bất kỳ dạng tài liệu nào, hoặc phát hành các tài liệu trong đó có các thông tin về Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, Ban Giám đốc bên A đồng ý rằng họ sẽ cung cấp cho bên B một bản của tài liệu này và chỉ phổ biến rộng rãi các tài liệu này sau khi có sự đồng ý của bên B bằng văn bản.

Điều 4: Thời gian tiến hành kiểm toán

Thời gian bắt đầu kiểm toán do bên A đề nghị nhưng phải thông báo trước cho bên B ít nhất 10 ngày.

Thời gian phát hành báo cáo kiểm toán trong vòng 07 ngày kể từ ngày bên A lập lại Báo cáo tài chính đã điều chỉnh sau kiểm toán.

Điều 5: Phí dịch vụ và phương thức thanh toán

Bên A đồng ý trả cho bên B số tiền dưới đây để thực hiện công việc ghi ở Điều 1.

Phí kiểm toán (chưa bao gồm VAT): **40.000.000 đồng**

(Bằng chữ: Bốn mươi triệu đồng chẵn)

Phương thức thanh toán: Thanh toán bằng chuyển khoản qua Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, chi nhánh Đà Nẵng.

Thời điểm thanh toán: Bên A tạm ứng 50% giá trị hợp đồng khi bên B bắt đầu cuộc kiểm toán, số tiền còn lại (50%) sẽ được thanh toán đầy đủ khi bên B bàn giao báo cáo kiểm toán cho bên A.

Điều 6: Cam kết thực hiện

Hai bên cam kết thực hiện tất cả các điều khoản đã ghi trong Hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, hai bên phải kịp thời thông báo cho nhau để cùng tìm phương án giải quyết. Mọi thay đổi phải được thông báo trực tiếp cho mỗi bên bằng văn bản (hoặc qua email) theo địa chỉ trên đây.

Mọi tranh chấp hoặc khiếu kiện phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng sẽ được giải quyết bằng thương lượng hoặc theo Bộ luật dân sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và tại tòa án kinh tế do hai bên lựa chọn.

Điều 7: Hiệu lực, ngôn ngữ và thời hạn hợp đồng

Hợp đồng này gồm 04 trang, được lập thành 04 bản có giá trị như nhau và có hiệu lực kể từ ngày có đủ chữ ký, con dấu của cả hai bên. Mỗi bên giữ 02 bản.

Hợp đồng này tự động được thanh lý sau khi Bên A và Bên B đã hoàn thành trách nhiệm của mỗi bên hoặc hai bên cùng nhất trí hủy bỏ hợp đồng.

ĐẠI DIỆN BÊN A	ĐẠI DIỆN BÊN B
Giám đốc	Giám đốc kiểm toán
PHẠM THANH HÀ	ĐOÀN THỊ MỸ HẢO

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN - THẨM ĐỊNH GIÁ VÀ TƯ VẤN ECOVIS AFA VIỆT NAM	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
===== ✪ =====	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	===== ✪ =====
Số: 0101_07/2026/UQ-E.AFA	Đà Nẵng, ngày 01 tháng 01 năm 2026

VĂN BẢN ỦY QUYỀN

BÊN ỦY QUYỀN

- Ông: Nguyễn Hải Nam
- Chức danh: Tổng Giám đốc kiêm Người đại diện theo pháp luật Công ty TNHH Kiểm toán – Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA VIỆT NAM.

BÊN NHẬN ỦY QUYỀN

- Bà: Đoàn Thị Mỹ Hảo
- CCCD: 042193016833 cấp ngày 21/04/2022 tại Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội.
- Chức danh: Giám đốc kiểm toán Công ty TNHH Kiểm toán – Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA VIỆT NAM.

PHẠM VI ỦY QUYỀN

Bên nhận ủy quyền sẽ thay mặt và đại diện Bên ủy quyền thực hiện toàn bộ công việc sau:

- Thương thảo, đàm phán, ký kết hợp đồng kinh tế với khách hàng để cung cấp các dịch vụ mà ECOVIS AFA VIỆT NAM được phép cung cấp;
- Ký trên các báo cáo kiểm toán, báo cáo soát xét và các tài liệu khác để cung cấp cho khách hàng liên quan đến việc thực hiện các hợp đồng kinh tế nêu trên;
- Sử dụng con dấu Công ty, đại diện cho ECOVIS AFA VIỆT NAM trên các tài liệu nêu trên;

THỜI HẠN ỦY QUYỀN

- Giấy Ủy Quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký đến khi có văn bản khác thay thế.
- Giấy Ủy Quyền này được lập thành ba (03) bản tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ một (01) bản để thực hiện, một (01) bản lưu tại văn phòng.

Bên Ủy quyền	**Bên nhận Ủy quyền**
M.S.D.N: 0401632052 - C.T.T.N.H.H CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN - THẨM ĐỊNH GIÁ VÀ TƯ VẤN ECOVIS AFA VIỆT NAM THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG	
Nguyễn Hải Nam	**Đoàn Thị Mỹ Hảo**